

Bản án số: 256/2023/DS-PT
Ngày: 08 - 6 - 2023
V/v tranh chấp yêu cầu mở lối đi
qua bất động sản liền kề

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sỹ Danh Đạt.

- Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vĩnh;
Ông Đinh Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lê Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trang – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2023/TLPT-DS ngày 23/02/2023 về Tranh chấp yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề;

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 83/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố S bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 245/2023/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Trần Văn B, sinh năm 1948;

Địa chỉ: Số nhà 97, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B là: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số nhà 6/13, đường Trần Văn Voi, Khóm 1, Phường 4, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Theo văn bản ủy quyền ngày 14/02/2020).

- Bị đơn: Đỗ Văn T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số nhà 93, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tuyển là: Anh Trần Đình Hải, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số nhà 22, đường Nguyễn Huệ, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/10/2022).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trương Thị H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số nhà 93, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Văn D, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số nhà 95, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo:* Anh Đỗ Văn Tuyển là bị đơn và chị Trương Thị Hồng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Trần Văn Bé trình bày:

Phần đất thuộc thửa số 543, tờ bản đồ 37, diện tích 169,7m², được Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông ngày 26/02/2010. Trên phần đất này có căn nhà của ông đang ở đã xây dựng từ năm 1975. Để đi ra đường công cộng ông chỉ sử dụng lối đi qua đất của mẹ ông là cụ Nguyễn Thị Đặng thuộc một phần thửa 418, tờ bản đồ 37. Từ năm 1975 đến năm 2019, lối đi có kích thước chiều ngang phía trước là 1,2m; chiều ngang phía sau là 1m; chiều dài là 20,35m, diện tích 22,35m². Sau khi cụ Đặng chết (Ngày 18/01/2011) thì phát sinh tranh chấp thừa kế di sản, trong đó có thửa 418, tờ bản đồ 37 thì cụ Đặng có di chúc cho cháu ngoại là anh Đỗ Văn Tuyển được hưởng thừa kế. Đến năm 2019, sau khi được thi hành theo Bản án phúc thẩm số 180/2018/DS-PT ngày 13/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thì anh Tuyển đã làm hàng rào lưới B40 không cho ông sử dụng lối đi qua thửa đất số 418 của anh Tuyển, chỉ chừa cho ông lối đi có chiều ngang 0,48m, dài 17,78m, diện tích 12,4 m²

trong phạm vi các mốc f, e, d, n, m, l, k, i, h, f1, f theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022. Trong khi đó, từ nhà của ông đi ra đến đường công cộng (Đường Rạch Chùa) không còn lối đi nào khác và đây là lối đi thuận tiện nhất.

Hiện nay, việc ông đi ra đường công cộng gặp khó khăn, cản trở không đủ điều kiện cho nhu cầu đi lại bình thường. Do đó, ông yêu cầu được mở lối đi có chiều ngang phía trước giáp đường Rạch Chùa là 1,07m, ngang sau là 01m, chiều dài 1 cạnh là 17,62m, chiều dài cạnh còn lại 18,44m. Trong đó, lối đi qua thửa đất số 418, tờ bản đồ 37 của anh Tuyển có kích thước cụ thể: Cạnh ngang giáp đường Rạch Chùa tính từ mốc f1 đo đến mốc b là 0,87m, cạnh ngang từ mốc e đo đến mốc c là 0,18m, cạnh dài từ mốc f1 đến mốc d là 17,78m, cạnh dài còn lại từ mốc a đến mốc c là 13,44m, tổng cộng diện tích ông yêu cầu anh Tuyển mở lối đi là 6,8m². Vị trí lối đi, thể hiện tại Hình 1 theo các mốc a, b, f, g, a diện tích 0,2m², Hình 2 thể hiện tại các mốc b, c, e, f, b diện tích 5,5 m² và Hình 3B thể hiện tại các mốc f1, f, e, d, f1 diện tích 1,1m², đối với phần lối đi ông đang đi Hình 3A thể hiện tại các mốc h, f1, d, n, m, l, k, i, h, diện tích 11,3m² theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sóc Trăng của ông Trần Văn Dũng nên ông yêu cầu được đi chung với ông Dũng do phần đất này ông Dũng đang quản lý sử dụng làm lối đi.

Ông chỉ đồng ý trả giá trị quyền sử dụng đất mở lối đi cho anh Tuyển theo giá Nhà nước quy định là 600.000đ/m², do nguồn gốc phần lối đi này là đất của cụ Nguyễn Thị Đặng là mẹ ruột ông. Đồng thời, ông đã đi lối đi này từ năm 1975 cho đến nay. Vì vậy, ông không đồng ý trả theo giá thị trường là 5.500.000đ/m². Ông đồng ý trả giá trị tài sản hàng rào lưới B40 cho anh Tuyển, chị Hồng theo giá Hội đồng định giá đã định ngày 14/7/2022 là 5.368.000đ.

- Bị đơn anh Đỗ Văn Tuyển và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trương Thị Hồng trình bày:

Anh chị là vợ chồng và không đồng ý mở lối đi qua phần đất thửa 418, tờ bản đồ 37 của anh Đỗ Văn Tuyển theo yêu cầu của ông Trần Văn Bé. Vì phía anh Tuyển cho rằng gia đình ông Bé muốn sử dụng lối đi này nhưng không gặp anh Tuyển, chị Hồng để thỏa thuận với gia đình anh chị mà khởi

kiện tranh chấp là không đúng. Hơn nữa, hiện tại ông Bé vẫn đang sử dụng lối đi chiều ngang khoảng 50cm (Lối đi này nằm ở giữa hàng rào B40 do anh Tuyên rào và tường nhà ông Trần Văn Dũng) nếu mở lối đi cho ông Bé sẽ ảnh hưởng đến việc anh Tuyên, chị Hồng xây dựng nhà sau này. Đồng thời, chị Hồng cho rằng có phần đất thuộc sở hữu của người khác có nhu cầu chuyển nhượng để ông Bé mở lối đi thuận lợi hơn mở lối đi qua phần đất của anh Tuyên nhưng chị không biết được vị trí đất và họ tên, địa chỉ của người này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Dũng trình bày:

Trước năm 2019, ông Trần Văn Bé (Ông Bé là anh ruột ông Dũng) đã sử dụng lối đi có chiều ngang 1,2m, dài khoảng 20m như ông Bé trình bày. Lối đi này trước đây là của cụ Nguyễn Thị Đặng (Mẹ đẻ của ông Dũng và ông Bé). Sau khi cụ Đặng chết (Ngày 18/01/2011) phát sinh tranh chấp thừa kế đối với thửa 418, tờ bản đồ 37 thì cụ Đặng có di chúc cho cháu ngoại là anh Đỗ Văn Tuyên hưởng thừa kế. Đến năm 2019, sau khi được thi hành theo Bản án phúc thẩm số 180/2018/DS-PT ngày 13/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thì anh Đỗ Văn Tuyên đã làm hàng rào lưới B40 không cho ông Bé sử dụng lối đi qua thửa đất số 418 của anh Tuyên. Hiện việc đi lại ra đường công cộng của ông Bé gặp khó khăn bất tiện. Do đó, ông Bé yêu cầu mở lối đi có qua đất của ông thuộc trong phạm vi các mốc h - f1 - d - n - m - l - k - I - h, diện tích 11,3 m² theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sthì ông đồng ý cho ông Bé đi chung. Ông không yêu cầu ông Bé trả giá trị quyền sử dụng đất cho ông.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 83/2022/DS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sđã xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Bé về việc yêu cầu bị đơn anh Đỗ Văn Tuyên mở lối đi.

- Buộc anh Đỗ Văn Tuyên và chị Trương Thị Hồng di dời tài sản trên đất giao cho ông Trần Văn Bé được sử dụng phần đất lối đi có kích thước cụ thể: cạnh ngang từ mốc g đến mốc a là 0,75m và từ mốc f đến mốc f1 là 0,14; cạnh ngang từ mốc e đến mốc c là 0,18m; cạnh dài từ mốc g đến mốc f là 0,33m nối với đoạn từ mốc f1 đến mốc d là 17,78m, cạnh dài còn lại từ mốc a đến mốc c là 13,34m, diện tích phần đất lối đi là 6,8m² thuộc một phần thửa 418, tờ bản đồ số 37 do anh Đỗ Văn Tuyên đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể

hiện tại Hình 1+ Hình 2+ Hình 3B gồm các mốc a, b, c, e, d, e, f1, f, g, a theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 (có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/03/2021 và sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Skèm theo).

- Buộc ông Trần Văn Bé có trách nhiệm trả cho anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng giá trị phần đất mở lối đi có diện tích 6,8m² số tiền 37.400.000 đồng và giá trị tài sản trên diện tích lối đi là hàng rào lưới B40 của anh Tuyền và chị Hồng là 5.368.000đ; Tổng cộng 42.768.000đ (Bốn mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Văn Dũng đồng ý cho ông Bé sử dụng lối đi chung đối với ông Trần Văn Dũng phần đất có diện tích 11,3m² thuộc một phần thửa 539, tờ bản đồ 37 do ông Trần Văn Dũng đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện tại Hình 3A gồm các mốc h-f1-d-n-m-l-k-i-h diện tích 11,3 m² theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022. (có sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Skèm theo)

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng khác, quyền và thời hạn kháng cáo, quyền, nghĩa vụ và thời hiệu thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/10/2022 anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Bé, giữ nguyên hiện trạng phần lối đi ông Bé đang sử dụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của mình, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn phúc thẩm:

+ Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự có mặt tại phiên tòa đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là Tranh chấp quyền sử dụng đất là chưa chính xác. Bởi vì, ông Trần Văn Bé khởi kiện yêu cầu anh Đỗ Văn Tuyền mở lối đi cho ông qua quyền sử dụng đất của anh Tuyền nên quan hệ pháp luật của vụ án phải là Tranh chấp yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật của vụ án theo quy định của pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

- Về nội dung:

[1] Thừa đất số 543, tờ bản đồ số 37 do ông Trần Văn Bé đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị vây bọc bởi thửa 418, tờ bản đồ số 37 do anh Đỗ Văn Tuyền đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trước đây, khi cụ Nguyễn Thị Đặng còn sống đã tặng cho ông Bé thửa đất số 543, tờ bản đồ số 37 và cụ Đặng cho ông Bé sử dụng lối đi kích thước chiều ngang 1m, dài 20m qua thửa đất số 418, tờ bản đồ số 37 trước đây là của cụ Nguyễn Thị Đặng (Mẹ ông Bé) đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đi từ căn nhà số 97 của ông Bé ra đường công cộng (Đường Rạch Chùa). Sau khi cụ Đặng chết thì anh Đỗ Văn Tuyền nhận thừa kế từ cụ Nguyễn Thị Đặng theo Bản án phúc thẩm số 180/2018/DS-PT ngày 13/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Sau khi được thi hành theo Bản án phúc thẩm số 180/2018/DS-PT thì anh Đỗ Văn Tuyền đã làm hàng rào lưới B40 không cho ông Bé sử dụng lối đi có chiều ngang trước 1m, dài 20m như trước đây. Hiện tại anh Tuyền chỉ cho ông Bé lối đi theo (Hình 3A + Hình 3B) có chiều ngang trước 0,45m, ngang sau 1m, dài một cạnh 17,78m, dài cạnh còn lại là 17,62m,

diện tích $12,4\text{m}^2$ thể hiện tại các mốc f, e, d, n, m, l, k, i, h, f1, f theo sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022.

[2] Xét thấy ngoài lối đi qua thửa 418 của anh Tuyền để đi từ nhà ra đường công cộng (Đường Rạch Chùa) thì ông Bé không còn lối đi nào khác thuận tiện hơn. Xét về kích thước lối đi hiện tại của ông Bé đang sử dụng có cạnh ngang trước $0,45\text{m}$, ngang sau 1m , chiều dài một cạnh $17,78\text{m}$, chiều dài cạnh còn lại là $17,62\text{m}$, diện tích $12,4\text{m}^2$ là chưa đảm bảo nhu cầu đi lại cho phía ông Bé. Tuy nhiên, nếu mở rộng lối đi hiện tại về phía đất của ông Trần Văn Dũng sẽ gây thiệt hại lớn đến tài sản của ông Dũng, vì ông Dũng đã xây dựng tường kiên cố trên phần đất của mình. Do đó, ông Bé có yêu cầu được mở lối đi về phía đất của anh Tuyền là ít gây thiệt hại hơn vì anh Tuyền chỉ xây dựng hàng rào với kết cấu là trụ đá và lưới B40. Đồng thời, ông Bé đã sử dụng làm lối đi tại Hình 1, Hình 2, Hình 3B ra đường công cộng từ khi cụ Đặng còn sống cho đến khi anh Tuyền được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do đó, việc ông Bé yêu cầu mở rộng lối đi qua thửa đất 418, tờ bản đồ số 37 của anh Tuyền có kích thước cụ thể: Cạnh ngang phía trước giáp đường Rạch Chùa $0,78\text{m}$, cạnh ngang phía sau $0,18\text{m}$, cạnh dài $17,78\text{m}$, cạnh dài còn lại $13,34\text{m}$, diện tích $6,8\text{m}^2$ thể hiện tại các mốc f1, e, d, e, c, b, a, g, f, f1 theo sơ đồ đo đạc ngày 27/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sa Đéc để kết hợp với lối đi Hình 3A được ông Dũng đồng ý cho đi chung với ông Dũng lối đi này, có kích thước tổng cộng ngang trước là $1,21\text{m}$, ngang sau 1m , dài một cạnh $17,62\text{m}$, chiều dài cạnh còn lại $18,44\text{m}$, diện tích $18,1\text{m}^2$ là có căn cứ.

Vì vậy, việc anh Tuyền và chị Hồng kháng cáo không đồng ý theo yêu cầu của ông Bé nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới để chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên không chấp nhận.

Xét ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ nên chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Để thuận tiện cho việc thi hành án Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cách tuyên án.

Do giữ nguyên Bản án sơ thẩm nên anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148, Điều 91, Điều 157, Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 100, Điều 166, Điều 203 Luật đất đai, Điều 254 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 83/2022/DS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Bé về việc yêu cầu bị đơn anh Đỗ Văn Tuyền mở lối đi.

4. Buộc anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng phải di dời toàn bộ tài sản của mình có trên đất để giao cho ông Trần Văn Bé được sử dụng phần đất lối đi có diện tích 6,8m² thuộc một phần thửa 418, tờ bản đồ số 37 do anh Đỗ Văn Tuyền đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong phạm vi các mốc a, b, c, e, d, e, f1, f, g, a.

5. Công nhận sự tự nguyện của ông Trần Văn Dũng đồng ý cho ông Trần Văn Bé được sử dụng lối đi chung với ông Trần Văn Dũng phần đất có diện tích 11,3m² thuộc một phần thửa 539, tờ bản đồ 37 do ông Trần Văn Dũng đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện tại Hình 3A trong phạm vi các mốc h, f1, d, n, m, l, k, l, h.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/03/2021 và sơ đồ đo đạc bổ sung ngày 27/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Sa Đéc).

Các đương sự được đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai đăng ký, điều chỉnh quyền sử dụng đất (Tương ứng phần diện tích lối đi) theo quy định của pháp luật.

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh Đỗ Văn Tuyền ngày 02/11/2020 đối với thửa đất số 418, tờ bản đồ số 37 để cấp lại cho ông Trần Văn Bé đối với diện tích đất như bản án đã tuyên trên.

6. Buộc ông Trần Văn Bé có nghĩa vụ trả cho anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng giá trị phần đất mở lối đi có diện tích 6,8m² số tiền 37.400.000 đồng và giá trị tài sản trên diện tích lối đi là hàng rào lưới B40 của anh Tuyền và chị Hồng là 5.368.000đ; Tổng cộng 42.768.000đ (Bốn mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

7. Về án phí:

+ Ông Trần Văn Bé được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, do ông Bé là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

+ Anh Đỗ Văn Tuyền và chị Trương Thị Hồng liên đới chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm và được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai số 0001093 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sa Đéc.

8. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

Ông Trần Văn Bé phải chịu toàn bộ là 3.332.000đ (Đã nộp xong).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi Nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND thành phố Sa Đéc;
- CCTHADS thành phố Sa Đéc;
- Phòng KTNV- THA TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VT (N).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Sỹ Danh Đạt